

Buôn bán người qua biên giới Việt Nam - Campuchia: Thực trạng và một số giải pháp nâng cao hiệu quả phòng ngừa

*Bùi Nam Khánh**

Học viện Ngoại giao

Ngày nhận bài: 13/04/2019, ngày gửi phản biện: 12/08/2019, ngày duyệt đăng 16/9/2019

*N*ạn buôn bán người đang diễn biến phức tạp và ảnh hưởng nghiêm trọng đến an ninh trên tuyến biên giới Việt Nam - Campuchia. Thời gian qua, các lực lượng chức năng của Việt Nam đã phát hiện và triệt phá nhiều đường dây mua bán người qua tuyến biên giới này. Tuy nhiên, nạn buôn bán người đã hình thành đường dây, ngày càng phức tạp, xuất hiện các yếu tố nước ngoài và hoạt động xuyên quốc gia. Trong phạm vi bài viết, tác giả đánh giá về thực trạng buôn bán người qua tuyến biên giới Việt Nam-Campuchia và đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả phòng ngừa trong thời gian tới.

Từ khóa: Buôn bán người, an ninh biên giới, biên giới Tây Nam, Việt Nam-Campuchia

1. Mở đầu

Theo Bộ Ngoại giao Mỹ (U.S Department of State, 2014, p.6), hàng năm trên thế giới, có khoảng 800 nghìn đến 1 triệu người bị mua bán; có 510 đường dây mua bán người trên thế giới và 152 quốc gia, vùng lãnh thổ có nạn nhân bị mua bán. Nạn buôn người là tội phạm quốc tế lớn thứ ba, sau buôn lậu ma túy và buôn bán vũ khí bất hợp pháp (Kavenagh, 2018). Theo ước tính của Liên Hợp quốc, lợi nhuận mà các nhóm tội phạm có được từ mua bán người khoảng 150 tỷ USD/năm (Minh Anh, 2018). Riêng khu vực các Tiểu vùng sông Mê Kông, trong đó có Việt Nam, luôn được coi là điểm nóng của tình trạng mua bán người, di cư bất hợp pháp. Ước tính, lợi nhuận từ hoạt động mua bán người tại khu vực này lên tới hàng chục tỷ USD/năm (Đặng Doanh, 2018).

Biên giới đất liền Việt Nam - Campuchia có chiều dài khoảng 1.137 km tính từ điểm đầu tại vị trí ngã ba Đông Dương đến điểm cuối ở bờ biển Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang của Việt Nam, tiếp giáp với tỉnh Kampot của Campuchia; đi qua 10 tỉnh khu vực Tây Nguyên và Tây Nam Bộ của Việt Nam và 9 tỉnh của Campuchia¹. Trên toàn tuyến biên giới đất liền Việt Nam - Campuchia có khoảng 60 cặp cửa khẩu², các địa phương hai bên biên giới hầu hết đều là vùng sâu, vùng xa hẻo lánh, với địa hình hiểm trở, giao

* vickism.vn@gmail.com

¹ Tuyến biên giới đất liền Việt Nam - Campuchia, đi qua 9 tỉnh của Campuchia là Ratanakiri, Mondulkiri, Kratié, Thong Khmum, Svay Rieng, Prey Veng, Kandal, Takéo và Kampot; 10 tỉnh của Việt Nam là Kon Tum, Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông, Bình Phước, Tây Ninh, Long An, Đồng Tháp, An Giang và Kiên Giang.

² Trong đó có 10 cặp cửa khẩu quốc tế, 19 cặp cửa khẩu quốc gia và hàng chục cửa khẩu phụ (tiểu ngạch) do các địa phương hai bên mở (Vương Xuân Tinh, 2014, tr 69).

thông hạn chế, xa trung tâm đô thị... Vì vậy, việc tuần tra, kiểm soát trên tuyến biên giới này gặp nhiều khó khăn và là điều kiện thuận lợi cho tội phạm mua bán người qua biên giới hoạt động (Cao Minh Huyền và cộng sự, 2017). Mặc dù các cơ quan chức năng đã tăng cường hoạt động đấu tranh, triệt phá nhiều đường dây, tổ chức buôn bán người trên tuyến biên giới nhưng loại tội phạm này vẫn không giảm, có dấu hiệu hoạt động mạnh động và tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp hơn.

2. Tình hình buôn bán người qua biên giới Việt Nam - Campuchia

Thời gian qua, các lực lượng chức năng của Việt Nam (Bộ Công an, Bộ Tư lệnh Bộ đội biên phòng, Công an các đơn vị, địa phương...) đã phát hiện và triệt phá nhiều đường dây mua bán người có tổ chức, hoạt động cả trong nội địa và trên các tuyến biên giới. Tình hình mua bán người qua biên giới diễn ra rất phức tạp, xảy ra ở hầu hết trên các địa phương trong cả nước. Tội phạm mua bán người ở Việt Nam diễn ra ngày càng phức tạp về cả số lượng vụ việc, số đối tượng lẫn tinh chất, thủ đoạn cũng như phạm vi và địa bàn hoạt động. Theo báo cáo của Bộ Công an, trong 5 năm (2012-2017), có khoảng hơn 3.090 nạn nhân bị mua bán và nghi vấn bị mua bán, trong đó, chủ yếu là phụ nữ, trẻ em (chiếm trên 90%). Cơ quan điều tra đã khởi tố 1.021 vụ án, 2.035 bị can, chiếm trên 97% số tin báo, tố giác đã tiếp nhận, xử lý (Lê Thị Thu Dung, 2019), trong đó có 90% số vụ mua bán người là để đưa ra nước ngoài và tập trung ở các tuyến biên giới (Mai Đan, 2018). Hội nghị tổng kết cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm mua bán người giữa Campuchia - Lào - Việt Nam năm 2018 tổ chức tại Việt Nam ngày 26/3/2019 đã tổng kết: Năm 2018, các cơ quan chức năng Việt Nam đã phát hiện xảy ra 211 vụ, 276 đối tượng, 386 nạn nhân; khởi tố 200 vụ, 261 bị can phạm tội về mua bán người; Viện kiểm sát nhân dân các cấp đã truy tố 109 vụ, 194 bị can; Tòa án nhân dân các cấp thụ lý theo thủ tục sơ thẩm 130 vụ, 233 bị cáo phạm các tội về mua bán người; số vụ án mua bán người ra nước ngoài chiếm khoảng 80% (Vũ Linh, 2019).

Trên tuyến biên giới Việt Nam - Campuchia, từ năm 2012 đến năm 2018, các cơ quan chức năng đã phát hiện khoảng hơn 300 vụ mua bán người, chiếm hơn 20% tổng số vụ mua bán người trên tuyến biên giới, đứng thứ hai sau tuyến biên giới Trung Quốc (Đức Tuấn, 2018). Các lực lượng chức năng Việt Nam đã điều tra cơ bản xác định 17 tuyến (liên tỉnh, huyện) và tụ điểm dịch vụ tại khu vực biên giới thường xuyên thu hút khoảng 300 - 500 phụ nữ là người Việt Nam và Campuchia hoạt động mại dâm có biểu hiện mua bán người (Quang Đạo, 2018); 21 tuyến, 49 địa bàn xuất hiện 70 tụ điểm, 56 casino và 36 trường gà thường xuyên thu hút người Việt Nam, dân địa phương, cưỡng bức lao động, cho vay nặng lãi (Tân Trường, 2016). Nạn nhân của các vụ mua bán người qua Campuchia chủ yếu là phụ nữ, trẻ em và tập trung ở các tỉnh khu vực Tây Nguyên, Bình Phước, Tây Ninh, Long An, Đồng Tháp, An Giang, Kiên Giang... Những nạn nhân này khi sập bẫy của đường dây buôn người sẽ bị ép làm mại dâm trong các tiệm cắt tóc, gội đầu, mát xa trá hình hoặc bị bóc lột sức lao động trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ, công trường và khu công nghiệp khai thác khoáng sản. Đáng chú ý tình trạng người Việt Nam bị lừa bán sang Campuchia để đưa sang nước thứ ba ép buộc lấy chồng bất hợp pháp, hoạt động mại dâm, cưỡng bức lao động, dè thuê (Thông tấn xã Việt Nam, 2016). Ngoài ra, còn phát hiện một số phụ nữ, trẻ em người nước ngoài bị đưa trái phép qua Việt Nam sang Campuchia bán đi các nước khác và mua bán đàn ông để cưỡng bức lao động, mua bán trẻ sơ sinh (Như Ngọc Cương, 2018). Các băng nhóm tội phạm này có sự móc nối cấu kết chặt chẽ với nhau, tạo thành một đường dây xuyên quốc gia với quy trình khép kín từ khâu tuyển chọn, lừa gạt, vận chuyển, giao dịch và bóc lột.

Trong những năm gần đây, các lực lượng chức năng đã phát hiện các đối tượng người Campuchia, Trung Quốc và Việt Nam móc nối hình thành các đường dây, tổ chức lừa gạt phụ nữ Campuchia vào Việt Nam, qua Quảng Ninh hoặc Lào Cai để bán sang Trung Quốc. Điển hình như ngày 16/9/2016, sau khi nhận tin báo của Đại sứ quán Campuchia tại Việt Nam, lực lượng Công an và Bộ đội Biên phòng tỉnh Quảng Ninh đã phối hợp tuần tra, kiểm soát hành chính và phát hiện, giải cứu 03 phụ nữ Campuchia đang bị đối tượng Lê Thị Vân (sinh năm 1985, trú tại ấp Thuận Thành, xã Tân Tiến, huyện Đầm Đoi, tỉnh Cà Mau) giam giữ tại phòng 401 - nhà nghỉ Thiên Hương (khu 2, phường Ka Long, thành phố Móng Cái, Quảng Ninh). Qua khai thác đối tượng Vân được biết, ngày 09/9/2016, Vân được một người phụ nữ tên Thủy (chưa rõ lai lịch) thuê đưa 03 phụ nữ Campuchia trên từ Thành phố Hồ Chí Minh ra Móng Cái giao cho một người Trung Quốc tên Hoàng Tài Toàn (sinh năm 1974, trú tại Đông Hưng, Quảng Tây, Trung Quốc) để đưa sang Trung Quốc bán (Quốc Thái, 2016). Ông Võ Tấn Dũng, Đội trưởng Đội phòng ngừa đấu tranh chống tệ nạn xã hội về mua bán người Công an tỉnh Tây Ninh cho biết: *"Phương thức, thủ đoạn của các đối tượng ngày càng tinh vi, chuyên nghiệp và kín đáo hơn. Phương thức mới nhất của loại tội phạm mua bán người hiện nay là không trực tiếp tổ chức tuyển chọn, đưa đi nước ngoài bán như trước đây. Theo đó, sau khi đã tìm kiếm, tuyển chọn được phụ nữ, các đối tượng chụp ảnh rồi gửi tin nhắn cho người nước ngoài xem mặt lựa chọn. Những phụ nữ được chọn sẽ được hướng dẫn tự đi máy bay ra Hà Nội hoặc sang thẳng Trung Quốc, trong khi các đối tượng không trực tiếp đi cùng nạn nhân. Một thủ đoạn tinh vi khác là các đối tượng nữ thường lợi dụng mạng xã hội kết bạn, làm quen với phụ nữ ở các tỉnh, đặc biệt là ở các vùng quê. Sau một thời gian quen biết thân hơn, những đối tượng này dụ dỗ nạn nhân về quê chơi, sau đó lừa gạt bán sang nước ngoài"* (Giang Phương 2018).

Có nhiều nguyên nhân để tội phạm mua bán người qua tuyến biên giới Việt Nam - Campuchia tiếp tục diễn biến phức tạp, trong đó, một số nguyên nhân chủ yếu là:

Thứ nhất, công tác phòng, chống tội phạm mua bán người được Chính phủ xác định là một nhiệm vụ chính trị quan trọng. Song một số bộ, ngành và địa phương chưa thực sự vào cuộc, thiếu các kế hoạch và biện pháp cụ thể nên chưa thu hút được các tầng lớp nhân dân tham gia phòng ngừa và chủ động đấu tranh chống tội phạm mua bán người (Nhân Dân, 2018). Dẫn tới, tình hình hoạt động của tội phạm mua bán người trong cả nước nói chung, tuyến biên giới Việt Nam-Campuchia nói riêng vẫn diễn biến phức tạp, có xu hướng tăng và quốc tế hóa, tiềm ẩn nhiều đường dây, băng ổ nhóm hoạt động ngầm. Công tác nắm tình hình và tập trung chỉ đạo đấu tranh với loại tội phạm này của lực lượng Công an và Biên phòng các cấp còn nhiều bất cập và yếu kém. Tỷ lệ điều tra khám phá chưa phản ánh được thực trạng tình hình nên chưa tác dụng ngăn chặn tội phạm và tệ nạn này (Cao Minh Huyền và cộng sự, 2017).

Thứ hai, công tác tuyên truyền ở Việt Nam chưa được thực hiện tốt, ở nhiều địa phương, việc cung cấp thông tin và tuyên truyền cho người dân về hoạt động của các loại tội phạm còn lúng túng, chưa đa dạng trong phương thức, nội dung tuyên truyền nên chưa nâng cao được nhận thức của người dân, phát huy được vai trò của các tổ chức đoàn thể, xã hội, nhất là ở các tuyến địa bàn có nguy cơ cao trong công tác phòng ngừa, phát hiện, tham gia đấu tranh với các loại tội phạm, trong đó có tội phạm buôn bán người. Mặt khác, khu vực giáp biên giới Campuchia, chủ yếu là vùng sâu, vùng xa, trình độ dân trí thấp, một phần lớn là đồng bào dân tộc ít người (bộ phận lớn không biết hoặc không am hiểu tiếng Việt), trong khi cơ quan chức năng vẫn áp dụng các hình thức tuyên truyền thiếu linh hoạt, nặng về tổ chức

hội nghị, phổ biến, phát tài liệu, tờ rơi bằng tiếng phổ thông khiến việc tiếp cận thông tin của người dân còn hạn chế.

Thứ ba, biên giới Việt Nam-Campuchia có địa hình phức tạp; nhân dân hai bên biên giới mối quan hệ thân tộc, dân tộc lâu đời, thường xuyên qua lại thăm thân, đi chợ, chữa bệnh,... nên hình thành nhiều đường mòn, đường tắt qua lại biên giới (Phan Anh, 2010, tr.4); trong khi lực lượng làm nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống tội phạm mòng, trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật thiếu và chưa đồng bộ nên công tác kiểm tra, kiểm soát biên giới, cửa khẩu còn gặp nhiều khó khăn. Nhân dân khu vực biên giới sinh sống phân tán, nhận thức xã hội thấp, thiếu hiểu biết pháp luật, thiếu cảnh giác nên dễ trở thành nạn nhân của các đối tượng buôn người. Bên cạnh đó, một phần do phía Campuchia triển khai các dự án phát triển du lịch, dịch vụ giải trí như vũ trường, sòng bạc... ở các tỉnh giáp biên giới Việt Nam, điều này kéo theo nhu cầu tuyển dụng nhiều nhân viên, nhất là nữ. Thông tin từ các cơ quan chức năng như Bộ Công an, Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng, trên 90% số nạn nhân bị mua bán là phụ nữ, trẻ em; thường tập trung ở vùng nông thôn, miền núi, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới. Nguyên nhân chủ yếu khiến nạn nhân rơi vào cạm bẫy của tội phạm mua bán người là do đời sống kinh tế còn nghèo khó, trình độ dân trí thấp, thiếu hiểu biết (Quang Đạo, 2018).

Thứ tư, phương thức, thủ đoạn hoạt động của tội phạm mua bán người ngày càng tinh vi, có sự cấu kết chặt chẽ giữa các đối tượng trong và ngoài biên giới. Đối tượng chủ mưu, cầm đầu chủ yếu ở địa bàn nội địa hoặc ngoài biên giới, chúng triệt để lợi dụng diên thoại di động, mạng xã hội để thực hiện hành vi phạm tội, gây nhiều khó khăn cho công tác phát hiện và đấu tranh. Trong những năm gần đây, tội phạm đã lợi dụng sự phát triển của mạng xã hội như Zalo, Facebook, Wechat, Viber... tiếp cận, làm quen với môi trường phụ nữ, trẻ em gái để thực hiện phạm tội. Nạn nhân chủ yếu từ các tỉnh nội địa được trung chuyển qua địa bàn biên giới nên không thông thạo địa hình hoặc khi biết mình bị lừa bán khó có điều kiện trình báo cơ quan chức năng, cá biệt có nhiều nạn nhân không biết tên, địa chỉ thật của người lừa bán mình, khai báo không rõ ràng, gây khó khăn cho công tác xác minh, truy bắt đối tượng phạm tội.

Thứ năm, công tác xây dựng và hoàn chỉnh pháp luật còn chậm. Nhiều văn bản pháp luật về phòng, chống tội phạm mua bán người còn phân tán, chưa tập trung vào một đầu mối. Đặc biệt thiếu các văn bản hướng dẫn cụ thể nên trong quá trình thực hiện khó khăn và thiếu thống nhất. Bên cạnh đó, pháp luật phòng, chống mua bán người của Việt Nam với Campuchia còn nhiều điểm khác nhau, việc quản lý các loại hình kinh doanh dịch vụ liên quan đến tệ nạn xã hội của các nước tiếp giáp còn bất cập.

Thứ sáu, hợp tác giữa Việt Nam và Campuchia trong phòng, chống tội phạm mua bán người còn nhiều hạn chế. Đặc biệt, là thiếu các hiệp định tương trợ tư pháp, dẫn độ tội phạm, các nghị định thư, các kế hoạch hợp tác cụ thể trong phòng, chống tội phạm mua bán người nên rất khó khăn trong phối hợp, trao đổi thông tin, hỗ trợ điều tra xác minh, truy bắt tội phạm cũng như giải cứu, bảo vệ và tiếp nhận nạn nhân bị buôn bán trở về. Ngoài ra, các đối tượng phạm tội lợi dụng chính sách mở, thông thoáng trong thủ tục xuất nhập cảnh, để đưa người trái phép ra nước ngoài dưới dạng du lịch, thăm thân, lao động trái phép...

3. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả phòng ngừa nạn buôn bán người trên tuyến biên giới Việt Nam - Campuchia

Trong thời gian tới, nạn buôn bán người qua biên giới Việt Nam tiếp tục có những diễn biến phức tạp. Do những lợi nhuận cao từ việc buôn bán người, cùng với lợi dụng chính sách mở cửa hội nhập của Việt Nam, địa hình phức tạp, hiểm trở khu vực biên giới gây khó khăn cho việc tuần tra, kiểm soát của các cơ quan chức năng các đối tượng buôn bán người tăng cường hoạt động, hình thành đường dây và ngày càng mạnh động. Để nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa nạn buôn bán người trên tuyến biên giới Việt Nam-Campuchia trong thời gian tới, các lực lượng chức năng cần thực hiện một cách kịp thời, đồng bộ một số giải pháp sau:

Thứ nhất, tiếp tục thực hiện Chỉ thị 48/CT-TW ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới, Chỉ thị số 09/CT-TW ngày 01/12/2011 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới, Chỉ thị số 1408/CT-TTg, ngày 01/9/2009 của Thủ tướng Chính phủ về phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em, mua bán trẻ em. Tiếp tục tham mưu cho cấp ủy, chính quyền và phối hợp chặt chẽ với các tổ chức quần chúng triển khai các biện pháp tuyên truyền, phổ biến pháp luật để mọi người dân biết và nắm được phương thức, thủ đoạn hoạt động của tội phạm mua bán người. Thiết lập đường dây nóng (điện thoại, email...) để thu thập các thông tin tố giác tội phạm mua bán người. Thường xuyên tổ chức các đợt cao điểm tấn công tội phạm mua bán người trên các tuyến, địa bàn trọng điểm, các tỉnh biên giới giáp Campuchia. Tổ chức các buổi giao ban định kỳ với Công an, Biên phòng nước bạn để trao đổi thông tin về tình hình tội phạm, xác minh giải cứu nạn nhân bị lừa bán... Chú trọng công tác tuần tra kiểm soát bí mật kết hợp công khai tại khu vực biên giới, các cửa khẩu nội địa, các lối mòn để phát hiện, ngăn chặn các trường hợp đưa người xuất cảnh trái phép qua biên giới.

Thứ hai, tổ chức triển khai trên toàn quốc thực hiện Quyết định số 2546/QĐ-TTg, ngày 31/12/2015 và Quyết định số 793/QĐ-TTg, ngày 10/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phòng, chống mua bán người giai đoạn 2016 - 2020 và “*Ngày toàn dân phòng, chống mua bán người - 30/7*”. Thường xuyên thông báo phương thức, thủ đoạn của tội phạm và chính sách, pháp luật mới về công tác phòng, chống mua bán người; cập nhật, khai thác dữ liệu đăng nhập vào phần mềm “*Quản lý công tác phòng, chống mua bán người*”. Bộ Công an chủ trì tổ chức sơ kết thực hiện Chương trình 130/CP giai đoạn I (2016 - 2018) và kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chương trình 130/CP tại các Bộ, ngành, địa phương.

Thứ ba, kiên quyết điều tra khám phá, xử lý nghiêm các vụ án mua bán người, đấu tranh triệt phá các đường dây tội phạm mua bán người xuyên quốc gia, có yếu tố nước ngoài, bắt, xử lý các đối tượng phạm tội; tập trung lực lượng giải quyết dứt điểm các vụ mua bán người còn tồn đọng.

Thứ tư, chủ động rà soát, xây dựng, hoàn thiện hệ thống các văn bản pháp quy liên quan tội phạm mua bán người và phổ biến rộng rãi trong quần chúng nhân dân. Chính phủ cần sớm chỉ đạo xây dựng và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành Bộ luật Hình sự (năm 2015) và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự (năm 2015), có hiệu lực từ ngày 01/01/2018, trong đó, có phần liên quan đến tội phạm mua bán người và bảo vệ nạn nhân; tổ chức các hoạt động đánh giá tác động thực hiện Luật Phòng, chống mua bán người, kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành hoặc sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện Luật phù hợp Bộ luật Hình sự vừa mới

ban hành và thực tiễn; rà soát, nghiên cứu, sơ kết việc thực hiện các văn bản, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Phòng, chống mua bán người, nhất là liên quan đến công tác tiếp nhận, xác minh, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán; triển khai Đề án nghiên cứu về việc gia nhập Nghị định thư về chống người di cư trái phép bằng đường bộ, đường biển và đường không bổ sung Công ước chống tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia (Công ước TOC); tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật, nhất là Bộ luật Hình sự (sửa đổi) và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan mới ban hành nhằm nâng cao nhận thức cho các cấp, ngành và người dân chủ động phòng ngừa, tích cực tham gia phòng, chống tội phạm mua bán người.

Thứ năm, tổ chức tốt các hoạt động tái hòa nhập cộng đồng cho những phụ nữ, trẻ em bị mua bán trở về, phối hợp với các tổ chức, đoàn thể tạo điều kiện giúp đỡ họ nhanh chóng khắc phục những khó khăn về kinh tế, xóa đi mặc cảm về bản thân, hỗ trợ học nghề, tư vấn tâm lý, khám chữa bệnh miễn phí cho các nạn nhân bị lừa bán, bố trí công ăn việc làm để họ ổn định cuộc sống.

Thứ sáu, Việt Nam cần tăng cường hợp tác với Campuchia về đấu tranh phòng, chống tội phạm mua bán người, trong đó, tiếp tục triển khai thực hiện các hiệp định, thỏa thuận hợp tác song phương đã ký với Campuchia về phòng, chống mua bán người, trọng tâm là thực hiện các hoạt động ưu tiên hợp tác đã được cơ quan chức năng hai nước thống nhất, trong đó tổ chức hội nghị thường niên giữa Việt Nam - Campuchia để đánh giá kết quả hợp tác trong vấn đề này. Tổ chức phối hợp giữa cơ quan đại diện ngoại giao của Việt Nam với cơ quan chức năng Campuchia nắm tình hình, kịp thời phát hiện và giải cứu nạn nhân, bảo vệ quyền lợi hợp pháp và hồi hương công dân Việt Nam là nạn nhân bị mua bán trở về nước. Duy trì giao ban, trao đổi thông tin, đường dây nóng giữa các cơ quan chức năng của Việt Nam với cơ quan hữu quan cùng cấp của Campuchia để phối hợp xác minh, giải quyết vụ việc mua bán người, truy bắt đối tượng phạm tội; giải cứu và hồi hương nạn nhân bị mua bán.

4. Kết luận

Tội phạm mua bán người đang là một vấn đề xã hội, diễn biến phức tạp và có xu hướng gia tăng trên quy mô toàn cầu. Ở Việt Nam, do tác động từ tình hình thế giới và khu vực nên tội phạm mua bán người vẫn có chiều hướng gia tăng ở tất cả các tỉnh, thành trong cả nước, nhất là khu vực biên giới. Do đặc điểm thuận lợi nên thời gian tới tuyến biên giới Việt Nam - Trung Quốc, Việt Nam - Campuchia vẫn là tuyến trọng điểm cho các hoạt động buôn bán người. Để đấu tranh hiệu quả với nạn buôn bán người, Việt Nam cần tăng cường hợp tác quốc tế về đấu tranh phòng chống tội phạm buôn bán người. Triển khai có hiệu quả các điều ước quốc tế đa phương về phòng chống tội phạm buôn bán người, như nghị định thư về việc phòng ngừa, trấn áp và trừng trị hành vi buôn bán người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em; kiên quyết điều tra khám phá, xử lý nghiêm các vụ án buôn bán người, đấu tranh triệt phá các đường dây tội phạm buôn bán người xuyên quốc gia, có yếu tố nước ngoài, bắt, xử lý các đối tượng phạm tội. Đồng thời, Việt Nam cần tăng cường các hoạt động truyền thông phòng ngừa từ Trung ương tới địa phương, nhất là các vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, khu vực biên giới. Nhà nước cần nâng cao hiệu quả công tác tiếp nhận, xác minh, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán để sớm hòa nhập cộng đồng.

Tài liệu tham khảo

1. Phan An (2010), “Quan hệ tộc người ở hai bên biên giới quốc gia Việt Nam, Campuchia”, *Tạp chí Nghiên cứu Đông Nam Á* số 8/2010, tr.3-6.
2. Minh Anh (2018), Đấu tranh phòng chống mua bán người, *Tạp chí điện tử Hội Nhà báo Việt Nam*, <http://nguoilambao.vn/phoi-hop-dau-tranh-phong-chong-mua-ban-nguoi-n10229.html>, ngày truy cập 12/4/2019.
3. Nhữ Ngọc Cường (2018), *Nhìn lại kết quả 2 năm thực hiện Đề án “Tiếp nhận, xác minh, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán”*, Cục Phòng, Chống tệ nạn xã hội, <http://pctnxh.molisa.gov.vn/default.aspx?page=news&do=detail&id=1614>, ngày truy cập 12/4/2019.
4. *Nhân Dân* (2018), Quyết tâm đấu tranh phòng, chống tội phạm mua bán người, <http://nhandan.com.vn/chinhtri/item/37113402-quyet-tam-dau-tranh-phong-chong-toi-pham-mua-ban-nguoi.html>, ngày truy cập 12/4/2019.
5. Đảng Doanh (2018), *Giai đoạn 2019 - 2021 thành lập hệ thống Đường dây nóng quốc gia về phòng, chống buôn bán người*, Tạp chí Lao động và xã hội, <http://m.laodongxahoi.net/tang-cuong-hoat-dong-phong-chong-mua-ban-nguoi-1311506.html>, ngày truy cập 12/4/2019.
6. Lê Thị Thu Dung (2019), *Tình hình tội phạm mua bán người trong giai đoạn hiện nay và một số giải pháp phòng ngừa*, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, <http://www.vksndtc.gov.vn/khac-959>, ngày truy cập 12/4/2019.
7. Mai Đan (2018), Cảnh báo gia tăng tình trạng mua bán người qua biên giới, *Thời báo Tài chính Việt Nam*, <http://thoibaotaichinhvietnam.vn/pages/xa-hoi/2018-06-14/canh-bao-gia-tang-tinh-trang-mua-ban-nguoi-qua-bien-gioi-58672.aspx>, ngày truy cập 12/4/2019.
8. Quang Đạo (2018), Ngăn chặn, đẩy lùi tội phạm mua bán người, *Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam*, <http://www.dangcongsan.vn/xa-hoi/ngan-chan-day-lui-toi-pham-mua-ban-nguoi-506789.html>, ngày truy cập 12/4/2019.
9. Cao Minh Huyền, Mai Văn Mạnh (2017), “Tình hình tội phạm mua bán người qua biên giới Việt Nam - Trung Quốc, Lào, Campuchia và một số giải pháp nâng cao hiệu quả phòng ngừa”, *Tạp chí Cảnh sát nhân dân* tháng 8/2017.
10. Vũ Linh (2019), Nâng cao công tác phòng, chống tội phạm mua bán người giữa Campuchia - Lào - Việt Nam, *Cảnh sát nhân dân*, <http://canhsatnhandan.vn/Home/An-ninh-trat-tu/Thoi-su/6016/Nang-cao-cong-tac-phong-chong-toi-pham-mua-ban-nguoi-giua-Campuchia-Lao-Viet-Nam>, ngày truy cập 12/4/2019.
11. Giang Phương (2018), Triệt phá nhiều đường dây mua bán người, *Thanh Niên*, <https://thanhnien.vn/thoi-su/triet-pha-nhieu-duong-dây-mua-ban-nguoi-964808.html>, ngày truy cập 12/4/2019.
12. Quốc Thái (2016), 3.000 phụ nữ, trẻ em nghi bị ép bán dâm, lao động khổ sai, *Giáo dục và Thời đại*, <https://giaoducthoidai.vn/thoi-su/3000-phu-nu-tre-em-nghi-bi-ep-ban-dam-lao-dong-kho-sai-1593440.html>, ngày truy cập 12/4/2019.
13. Thông tấn xã Việt Nam (2016), Phối hợp triệt phá đường dây, băng nhóm buôn bán người qua biên giới, *Báo điện tử Quân đội nhân dân*, <https://www.qdnd.vn/chinh-tri/tin-tuc-su-kien/phoi-hop-triet-pha-cac-duong-dây-bang-nhom-buon-ban-nguoi-qua-bien-gioi-457631>, ngày truy cập 12/4/2019.
14. Vương Xuân Tinh (2014), *Văn hóa với phát triển bền vững ở vùng biên giới Việt Nam*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.

16. Tân Trường (2016), Những con số về tình trạng buôn bán người ở Việt Nam và trên thế giới, *Báo điện tử của Bộ Thông tin và Truyền thông*, <https://infonet.vn/nhung-con-so-ve-tinh-trang-buon-ban-nguoi-o-viet-nam-va-tren-the-gioi-post217181.info>, ngày truy cập 12/4/2019.

17. Đức Tuấn (2018), Giải pháp phòng, chống mua bán người thông qua đi cư trái phép ra nước ngoài, *Báo Nhân dân điện tử*, <http://www.nhandan.org.vn/xahoi/item/37135502-giai-phap-phong-chong-mua-ban-nguoi-thong-qua-di-cu-trai-phep-ra-nuoc-ngoai.html>, ngày truy cập 12/4/2019.

18. U.S. Department of State (2014), *Trafficking in persons report*, <http://www.state.gov/documents/organization/34158.pdf>, ngày truy cập 12/4/2019.